



Họ và tên:

Lớp: 1.....

Thứ.....ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2

Môn: Toán

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

* Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

Câu 1. Số 75 được đọc là:

- ☐ bảy năm ☐ bảy lăm ☐ bảy mươi lăm ☐ bảy mươi năm

Câu 2. Số có 8 đơn vị và 6 chục được viết là:

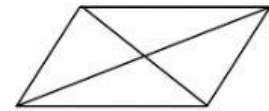
- ☐ 806 ☐ 86 ☐ 608 ☐ 68

Câu 3. Cho các số: 40,, 60,, 80. Số tròn chục cần điền vào chỗ chấm là:

- ☐ 70 và 80 ☐ 60 và 70 ☐ 50 và 60 ☐ 50 và 70

Câu 4. Hình bên có:

- ☐ 4 hình tam giác ☐ 6 hình tam giác
☐ 8 hình tam giác ☐ 10 hình tam giác



Câu 5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $4 + 3 < \dots - 1 < 9$ là:

- ☐ 7 ☐ 8 ☐ 9 ☐ 10

Câu 6. Nhà Lan nuôi 2 chục con gà và 5 con gà. Vậy nhà Lan có..... con gà.

- ☐ 20 con gà ☐ 7 con gà ☐ 25 con gà ☐ 52 con gà

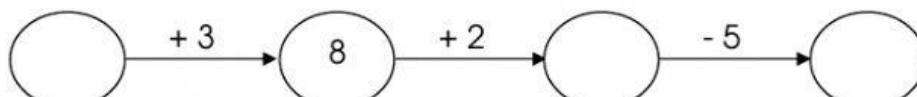
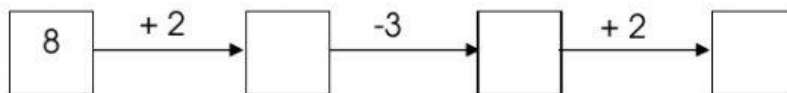
PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Viếtsốthích hợp vào ô trống:

77	78								86
----	----	--	--	--	--	--	--	--	----

	99			96					
--	----	--	--	----	--	--	--	--	--

Bài 2. Số?



Bài 3. Điền dấu ($>$, $<$, $=$)?

$4 + 4 \square 6$

$86 \square 86$

$3 + 2 + 5 \square 12$

$20 \square 10 - 2$

$6 + 3 \square 2 + 7 + 1$

$70 \square 10 - 8 + 5$

Bài 4. Tính:

a.

$\begin{array}{r} + \\ 4 \\ \hline 6 \end{array}$	$\begin{array}{r} - \\ 10 \\ \hline 5 \end{array}$	$\begin{array}{r} + \\ 2 \\ \hline 7 \end{array}$	$\begin{array}{r} - \\ 5 \\ \hline 3 \end{array}$	$\begin{array}{r} + \\ 8 \\ \hline 2 \end{array}$
.....				

b. $8 + 2 - 4 = \dots\dots$ $9 - 3 - 3 = \dots\dots$ $7 - 7 + 10 = \dots\dots$

Bài 5. Viết phép tính thích hợp vào ô trống:

Có: 5 bạn nữ

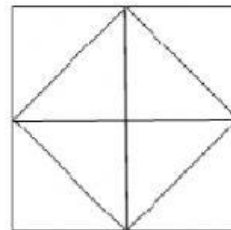
Có: 5 bạn nam

Có tất cả: bạn?

--	--	--	--	--

Bài 6. Hình bên có:

- hình tam giác
- hình vuông
- hình chữ nhật

**Bài 7.** Số?

$3 + 3 + \dots = 9$

$10 - 7 + \dots = 7$

$\dots - 4 = 4$

$5 = \dots - 5$

$5 + 4 > \dots > 4 + 3$

$\dots - 1 < 10$

Bài 8. Số?

a) Mẹ chia 3 quả bóng bay cho 2 chị em. Chị được ít hơn em. Vậy chị có quả bóng bay. Em có quả bóng bay.

b) Năm nay An 7 tuổi. Vậy:

3 năm trước An tuổi.

3 năm nữa An tuổi.